

Số: 05/2019/QĐST-DS

Ninh Kiều, ngày 14 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Quốc Sử**

Thư ký phiên họp: Bà **Trần Thùy Mỹ** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp: Bà **Lê Hoàng Dung** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số: 109/2019/TLST - DS ngày 25 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số: 109/2019/QĐST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2019.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ngân hàng thương mại cổ phần P

Trụ sở: Số B, đường L, phường B, Quận M, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trịnh Văn T**, sinh năm 1965

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Liêu Thái H**, sinh năm 1979 và ông **Lê Duy Q**, sinh năm 1989

Địa chỉ liên hệ: Số M, đường H, phường A, quận N, thành phố C. (Văn bản ủy quyền ngày 29 tháng 10 năm 2018); có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1980

2/ Bà **Khuru Ngọc T**, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Số B, đường B, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành đề ngày 16 tháng 4 năm 2019, trong quá trình tố tụng – người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ

phần P– ông Lê Duy Q với tư cách là người yêu cầu trình bày:

Ngày 11 tháng 5 năm 2017 ông Lê Văn T và bà Khuru Ngọc T đã ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại cổ phần P(gọi tắt là Ngân hàng) theo Hợp đồng tín dụng số 0133/2017/HĐTD-CN thì ông T, bà T vay của ngân hàng số tiền 900.000.000 đồng thời hạn vay 72 tháng, với phương thức trả nợ, lãi suất vay trong hạn và quá hạn được quy định cụ thể trong hợp đồng.

Để bảo đảm nợ vay ông T, bà T thế chấp tài sản là xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, loại xe: xe ô tô tải, biển số A, số máy H, số khung R theo Giấy đăng ký xe ô tô số B do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an thành phố C cấp ngày 10 tháng 5 năm 2017 cho ông Lê Văn T.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông T, bà T đã thanh toán cho Ngân hàng 100.500.501 đồng nợ gốc và 60.895.144 đồng nợ lãi.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều Ngân hàng và ông T, bà T đã thỏa thuận hòa giải thành với nội dung như sau:

Ông Lê Văn T và bà Khuru Ngọc T phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 799.949.499, nợ lãi tính đến ngày 19 tháng 3 năm 2019 là 111.512.378 đồng. Ngoài ra ông T bà T còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo hợp đồng tín dụng số 0133/2017/HĐTD-CN ngày 11 tháng 5 năm 2017.

Nếu ông T, bà T không trả số nợ trên thì Ngân hàng được quyền xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, loại xe: xe ô tô tải, biển số A, số máy H, số khung R theo Giấy đăng ký xe ô tô số B do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an thành phố C cấp ngày 10 tháng 5 năm 2017 cho ông Lê Văn T hoặc yêu cầu thi hành án bán đấu giá tài sản để thanh toán nợ.

Về lệ phí: Ngân hàng tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, Ngân hàng Thương mại cổ phần P có đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án.

Tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019 với nội dung như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Thư ký phiên họp trong quá trình giải quyết vụ việc đã tuân theo pháp luật; những người tham gia tố tụng đã thực hiện

đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Tuy nhiên, vi phạm thời gian xét đơn yêu cầu.

- Về giải quyết vụ việc: Ngân hàng Thương mại cổ phần P có đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại Trung tâm hòa giải đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thuộc phạm vi điều chỉnh của Bộ luật dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Phiên hòa giải tiến hành đúng quy định, nội dung thỏa thuận của các bên hòa toàn tự nguyện, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba nên đề nghị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều áp dụng khoản 4 Điều 417, khoản 5 Điều 419 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 công nhận kết quả hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019 được thỏa thuận giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần P với ông Lê Văn T và bà Khuru Ngọc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Ngân hàng Thương mại cổ phần P có đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, được xác định là việc dân sự “Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T, bà Khuru Ngọc T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, ông T bà T đã có lời khai đầy đủ nên Tòa án giải quyết vụ việc vắng mặt ông T bà T theo quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Xét yêu cầu của người yêu cầu:* Tại biên bản hòa giải ngày 19 tháng 3 năm 2019 Ngân hàng và ông T, bà T đã thỏa thuận với nội dung như sau:

Ông Lê Văn T và bà Khuru Ngọc T phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 799.949.499, nợ lãi tính đến ngày 19 tháng 3 năm 2019 là 111.512.378 đồng. Ngoài ra ông T bà T còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo hợp đồng tín dụng số 0133/2017/HĐTD-CN ngày 11 tháng 5 năm 2017.

Nếu ông T, bà T không trả số nợ trên thì Ngân hàng được quyền xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, loại xe: xe ô tô tải, biển số A, số máy H, số khung R theo Giấy đăng ký xe ô tô số B do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt

Công an thành phố C cấp ngày 10 tháng 5 năm 2017 cho ông Lê Văn T hoặc yêu cầu thi hành án bán đấu giá tài sản để thanh toán nợ.

Các bên tham gia thỏa thuận hòa giải có đầy đủ thẩm quyền và năng lực hành vi dân sự; nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba. Do đó, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa người yêu cầu Ngân hàng Thương mại cổ phần P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T, bà Khuru Ngọc T.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều về việc đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu là phù hợp.

[5] Về lệ phí: Ngân hàng Thương mại cổ phần P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 417 và Điều 419 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 109/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2019, cụ thể như sau:

Ông Lê Văn T và bà Khuru Ngọc T phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P số tiền nợ gốc là 799.949.499 đồng, nợ lãi tính đến ngày 19 tháng 3 năm 2019 là 111.512.378 đồng. Ngoài ra ông T và bà T còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo hợp đồng tín dụng số 0133/2017/HĐTD-CN ngày 11 tháng 5 năm 2017.

Nếu ông T, bà T không trả số nợ trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần P được quyền xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, loại xe: xe ô tô tải, biển số A, số máy H, số khung R theo Giấy đăng ký xe ô tô số B do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an thành phố C cấp ngày 10 tháng 5 năm 2017 cho ông Lê Văn T hoặc yêu cầu thi hành án bán đấu giá tài sản để thanh toán nợ.

Điều 2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ngân hàng Thương mại cổ phần P phải chịu 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 000364 ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thành lệ phí phải nộp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị

theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.Ninh Kiều;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nguyễn Quốc Sử